

Số: /KH-SGDĐT

Quảng Ngãi, ngày tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới

Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 66-NQ/TW); Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 370-KH/TU ngày 29/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị; Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị, ban hành kèm theo Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 23/7/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi (GDĐT) xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 140/NQ-CP của Chính phủ, Kế hoạch số 370-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật; gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của ngành Giáo dục và Đào tạo.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong toàn ngành về vai trò, tầm quan trọng của công tác xây dựng và thi hành pháp luật; tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động, góp phần xây dựng nền quản trị giáo dục hiệu lực, hiệu quả, công khai, minh bạch, thượng tôn Hiến pháp và pháp luật.

- Cụ thể hóa các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ và giải pháp được nêu trong Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị phù hợp với đặc thù của ngành giáo dục địa phương; Góp phần xây dựng, hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo của tỉnh; nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành

pháp luật, cải thiện môi trường làm việc, học tập; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng chuyển đổi số, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển giáo dục và đào tạo của tỉnh Quảng Ngãi trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để cụ thể hoá, triển khai thực hiện có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra Nghị số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP, Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh phù hợp với tình hình thực tế của ngành và địa phương.

- Phân công nhiệm vụ theo đúng chức năng, nhiệm vụ của các phòng thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT; tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, kịp thời tháo gỡ những khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng trong toàn ngành về nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 140/NQ-CP của Chính phủ, Kế hoạch số 370-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chương trình hành động của UBND tỉnh Quảng Ngãi; lựa chọn hình thức tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng, gắn với nhiệm vụ chính trị của từng đơn vị.

- Phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng trong công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm việc thể chế hóa đầy đủ, kịp thời, đúng đắn các chủ trương, đường lối của Đảng trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, người đứng đầu, bảo đảm mọi chủ trương, chính sách, quy định của ngành được ban hành và tổ chức thực hiện đúng định hướng của Đảng, đúng quy định pháp luật, phù hợp thực tiễn.

- Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, kiểm soát quyền lực trong quá trình tham mưu, ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật.

- Phát huy trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo, tham mưu, tổ chức thực hiện các quy định pháp luật; gương mẫu trong chấp hành, tuân thủ và lan tỏa tinh thần thượng tôn pháp luật.

2. Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật

- Đổi mới tư duy trong xây dựng thể chế, chính sách và văn bản quy phạm pháp luật theo hướng bám sát chủ trương của Đảng, bảo đảm vừa đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, phát huy dân chủ và bảo

vệ quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Chủ động rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho sự phát triển của ngành; thực hiện nghiêm quy trình, nguyên tắc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, bảo đảm chất lượng, tính đồng bộ, thống nhất và kịp thời.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông chính sách, phổ biến, tham vấn và tiếp thu ý kiến góp ý của đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh, sinh viên và các cơ sở giáo dục trong quá trình xây dựng, thực thi chính sách, bảo đảm chính sách giáo dục gắn với nhu cầu thực tiễn và có tính khả thi cao.

- Khuyến khích phát huy sáng kiến, đề xuất đổi mới trong xây dựng chính sách, quy định nội bộ của các cơ quan, đơn vị; gắn công tác xây dựng pháp luật với thực tiễn quản lý, dạy học, kiểm tra, đánh giá và chuyển đổi số trong giáo dục.

3. Tạo đột phá trong thi hành pháp luật

- Chú trọng quán triệt tới cán bộ, công chức, viên chức phát huy cao độ tinh thần phục vụ nhân dân, tư duy kiến tạo, hành động vì lợi ích chung.

- Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật trong quản lý, giảng dạy, thi cử, tài chính, tuyển sinh. Xây dựng văn hoá tuân thủ pháp luật, thượng tôn Hiến pháp và pháp luật. Đa dạng hoá phương thức tuyên truyền chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với ứng dụng công nghệ số.

- Tăng cường kiểm tra chuyên đề về chấp hành pháp luật tại cơ sở giáo dục; phòng ngừa, cảnh báo vi phạm pháp luật và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, nhất là các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lạm quyền, né tránh trách nhiệm.

- Xây dựng văn hoá thi hành pháp luật; hình thành văn hoá giao thông trong học sinh, học viên tại các cơ sở giáo dục.

4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật trong ngành GDĐT

- Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người làm công tác tham mưu, pháp chế, quản lý nhà trường và giáo viên giảng dạy các môn học có nội dung pháp luật.

- Phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật trong ngành. Nâng cao chất lượng hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đến cán bộ, giáo viên, học sinh, sinh viên. Đưa nội dung pháp luật vào chương trình bồi dưỡng, tập huấn hằng năm cho cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn ngành.

- Biểu dương, khen thưởng kịp thời, nhân rộng các tấm gương điển hình tiên tiến trong xây dựng và thi hành pháp luật.

5. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data) trong các hoạt động quản lý, tham mưu, xây dựng, kiểm tra, rà soát và đánh giá hiệu quả thi hành văn bản quy phạm pháp luật của ngành Giáo dục và Đào tạo.

- Xây dựng, cập nhật và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu pháp luật của ngành, tích hợp với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia và nền tảng quản lý văn bản điện tử của tỉnh, bảo đảm kết nối, liên thông, thuận tiện trong tra cứu, sử dụng.

- Ứng dụng công nghệ số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; phát triển các mô hình, nền tảng học tập trực tuyến về pháp luật, hỗ trợ giáo viên, học sinh và phụ huynh tiếp cận thông tin pháp lý chính xác, nhanh chóng.

- Bảo đảm an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu và tuân thủ quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, nhất là trong quá trình quản lý, chia sẻ dữ liệu pháp lý và triển khai ứng dụng công nghệ trong hoạt động hành chính.

6. Bảo đảm cơ chế tài chính cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật

- Bố trí, quản lý và sử dụng hiệu quả ngân sách dành cho công tác xây dựng, phổ biến và thi hành pháp luật trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của Sở Giáo dục và Đào tạo; bảo đảm chi đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ.

- Ưu tiên cho các hoạt động trọng tâm, như: Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; tập huấn, bồi dưỡng pháp luật; xây dựng cơ sở dữ liệu pháp luật và chuyển đổi số phục vụ công tác quản lý nhà nước về giáo dục.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở GDĐT

Triển khai thực hiện, hướng dẫn, định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW trong ngành Giáo dục. Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các phòng thuộc Sở GDĐT

Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Sở trong công tác triển khai thực hiện Kế hoạch, trong việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến, bồi dưỡng pháp luật, chuyển đổi số và kiểm tra việc chấp hành pháp luật tại các đơn vị trực thuộc, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở.

3. Công tác phối hợp thực hiện

- Trân trọng đề nghị Sở Tư pháp phối hợp, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ trong công tác rà soát, kiểm tra, hệ thống hóa, phổ biến và thi hành pháp luật trong ngành Giáo dục.

- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu: Phối hợp chỉ đạo các cơ sở giáo dục thuộc quyền quản lý để tổ chức triển khai thực hiện; tuyên truyền, kiểm tra, giám sát thực hiện.

4. Các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT

Xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể tại đơn vị; tổ chức lồng ghép nội dung thi hành pháp luật vào hoạt động dạy học và ngoại khóa phù hợp với yêu cầu giáo dục.

Phát huy vai trò của người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất hoặc theo yêu cầu về Sở GDĐT.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Sở GDĐT trân trọng đề nghị Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu phối hợp; yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (thay b/c);
- Sở Tư pháp (phối hợp);
- UBND các xã, phường, đặc khu (phối hợp);
- GD, các PGD Sở GDĐT;
- Các phòng thuộc Sở GDĐT;
- Các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT;
- Lưu: VT, VP LTĐD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đoàn Thành Nhân

PHỤ LỤC
Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng
và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới
(Kèm theo Kế hoạch số /10/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
I.	Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật				
1.	Tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về Nghị quyết số 66-NQ/TW.	Sở GDĐT (Phòng GDTX&CTHSSV Văn phòng), các cơ sở giáo dục	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các nội dung được tuyên truyền rộng rãi.	Thường xuyên
2.	Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP và Chương trình số 08-CTr/TU.	Sở GDĐT (Văn phòng), các cơ sở giáo dục	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Kế hoạch.	Tháng 10/2025
3.	Quản triệt trách nhiệm của các cấp ủy đảng trong việc thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật.	Sở GDĐT, các cơ sở giáo dục	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các nội dung được quán triệt, thống nhất nhận thức.	Thường xuyên
4.	Thực hiện kỷ cương, kỷ luật, các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.	Sở GDĐT (phòng TCCB), các cơ sở giáo dục	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Kỷ cương, kỷ luật, các quy định được thực hiện nghiêm.	Thường xuyên
II.	Đổi mới tư duy và định hướng xây dựng pháp luật				
5.	Thực hiện các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.	Sở GDĐT (các phòng thuộc Sở), các cơ sở giáo dục	Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các quy định được thực hiện nghiêm	Thường xuyên

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
6.	Rà soát, kiến nghị giải pháp tháo gỡ những “điểm nghẽn” do quy định pháp luật.	Sở GDĐT (các phòng thuộc Sở), các cơ sở giáo dục	Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo kết quả rà soát, kiến nghị	Theo đề nghị của Sở Tư pháp
III.	Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật				
7.	Phát huy tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển.	Sở GDĐT (các phòng thuộc Sở), các cơ sở giáo dục	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tinh thần phục vụ, tư duy kiến tạo được phát huy cao độ	Thường xuyên
8.	Xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật.	Sở GDĐT (các phòng thuộc Sở), các cơ sở giáo dục	Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Văn hóa tuân thủ pháp luật được xây dựng	Thường xuyên
9.	Tăng cường công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm pháp luật đi đôi với kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.	Sở GDĐT (các phòng thuộc Sở), các cơ sở giáo dục	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Kết quả kiểm tra, biện pháp phòng ngừa, cảnh báo	Thường xuyên
IV.	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật				
10.	Thu hút, tiếp nhận công chức đủ năng lực, phẩm chất theo quy định làm công tác pháp chế tại Sở GDĐT	Sở GDĐT (Phòng TCCB)	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Công chức đủ năng lực, phẩm chất theo quy định được thu hút, tiếp nhận.	Thường xuyên
11.	Kiện toàn đội ngũ công chức làm công tác pháp chế và nâng cao năng lực của công chức pháp chế.	Sở GDĐT (Văn phòng, Phòng TCCB)	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Đội ngũ công chức pháp chế được kiện toàn; năng lực của công chức pháp chế được nâng cao.	Hằng năm

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
12.	Kịp thời biểu dương, tôn vinh, khen thưởng hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền biểu dương, tôn vinh, khen thưởng.	Sở GDĐT, các cơ sở giáo dục	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Gương điển hình tiên tiến trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật được biểu dương, tôn vinh, khen thưởng.	Thường xuyên
V.	Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng AI và dữ liệu lớn				
13.	Ứng dụng công nghệ số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; phát triển mô hình, nền tảng học tập trực tuyến về pháp luật, hỗ trợ giáo viên, học sinh và phụ huynh tiếp cận thông tin pháp lý chính xác, nhanh chóng.	Sở GDĐT (Phòng GDTX&CTHSSV, Phòng QLCL&CNTT), các cơ sở giáo dục	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Nền tảng học tập trực tuyến về pháp luật được triển khai	Thường xuyên
14.	Bảo đảm an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu và tuân thủ quy định về bảo vệ bí mật nhà nước trong quá trình quản lý, chia sẻ dữ liệu pháp lý.	Sở GDĐT (các phòng thuộc Sở), các cơ sở giáo dục	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hệ thống dữ liệu được bảo đảm an toàn, bảo mật	Thường xuyên
VI.	Bảo đảm cơ chế tài chính cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật.				
15.	Bố trí, quản lý và sử dụng hiệu quả ngân sách dành cho công tác xây dựng, phổ biến và thi hành pháp luật trong dự toán chi thường xuyên của Sở.	Sở GDĐT (Phòng Tài chính, Văn phòng)	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Kinh phí chi đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả	Hàng năm